

Bản án số: **54/2020/HS-ST**

Ngày 26 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Hùng.

2. Bà Hoàng Thị Thúy Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đình Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST-HS, ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Kim N, sinh ngày 23 tháng 3 năm 1989 tại xã NA, huyện ND, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm X, xã NA, huyện ND, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Kim N và bà Hồ Thị M; vợ, con: Chưa có; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/7/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An; có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Anh Trịnh Dương T, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm YQ, xã HT, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Đinh Văn P, sinh năm 1976; địa chỉ: Xóm QC, thị trấn ND, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Kim N, sinh năm 1955; địa chỉ: Xóm X, xã NA, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Kim G, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm X, xã NA, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm Y, xã NA, huyện ND, tỉnh Nghệ An; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 30/7/2020, sau khi nhận được điện thoại của Trịnh Dương T hỏi có ma túy bán không thì Nguyễn Kim N đồng ý và điều khiển xe mô tô Wave alpha, BKS: 37N4 – 8257 đi đến phòng 202 nhà nghỉ ĐH, địa chỉ xóm C, xã NL, huyện ND, tỉnh Nghệ An để gặp Trịnh Dương T. Khi vào phòng 202 nhà nghỉ ĐH thì Nguyễn Kim N gặp Trịnh Dương T và Đinh Văn P đang ở trong phòng. Lúc này T hỏi và đưa cho N số tiền 500.000 đồng để mua ma túy thì N đồng ý. Sau đó, Nguyễn Kim N điều khiển xe mô tô Wave alpha, BKS: 37N4 – 8257 đi về xã NA, huyện ND, tỉnh Nghệ An gặp và mua của một người đàn ông tên N một gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau khi mua xong số ma túy trên, Nguyễn Kim N đi về nhà lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của mình và quay lại phòng 202 của nhà nghỉ ĐH. Đến khoảng 22 giờ 40 phút khi Nguyễn Kim N vào phòng 202 nhà nghỉ ĐH và đưa gói ma túy cho Trịnh Dương T cùng bộ dụng cụ sử dụng ma túy đã thì bị Công an huyện Nam Đàn kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ của Trịnh Dương T 01 gói ni lông màu trắng chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy); thu giữ của Nguyễn Kim N: 01 ống thủy tinh trong suốt, 01 ống nhựa màu trắng, 01 ống nhựa màu tím, 01 ống nhựa màu vàng, 01 điện thoại di động Massstel màu đen xanh, 01 điện thoại Nokia 1280 thu giữ, 01 xe mô tô Wave alpha, BKS: 37N4 – 8257. Tại Bản kết luận giám định số 1110/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 02/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Nghệ An kết luận: “Mẫu chất rắn tinh thể màu trắng (M’1) thu giữ của Trịnh Dương T gửi tới giám định là ma túy Methamphetamine và có khối lượng 0,05 gam”.

Bản cáo trạng số 54/CT-VKS-ND, ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Kim N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Bị cáo Nguyễn Kim N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim N mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/7/2020. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ

luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong đúng quy định ký hiệu C1, bên trong bì thư có bì thư niêm phong ban đầu và túi ni lông màu trắng đựng ma túy đá ban đầu khi thu giữ; 01 (một) túi ni lông màu hồng đựng: Ống thủy tinh trong suốt, ống nhựa màu trắng, ống nhựa màu tím, ống nhựa màu vàng. Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại đi động Massstel màu đen xanh thu giữ của Nguyễn Kim N. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Kim N không có yêu cầu gì thêm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trịnh Dương T, anh Đinh Văn P, anh Nguyễn Kim G, anh Nguyễn Hữu N vắng mặt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Trong thời gian tạm giam, bị cáo biết hành vi sai trái của mình, bị cáo rất ăn năn hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về xã hội làm người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trịnh Dương T, anh Đinh Văn P, anh Nguyễn Kim G, anh Nguyễn Hữu N vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3]. Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Kim N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình giống như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 21 giờ 30 ngày 30 tháng 7 năm 2020, tại phòng 202 nhà nghỉ ĐH địa

chi xóm C, xã NL, huyện ND, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Kim N đã có hành vi bán trái phép 0,05 gam ma túy loại Methamphetamine cho Trịnh Dương T. Hành vi của bị cáo Nguyễn Kim N đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng số 54/CT-VKS-ND, ngày 20/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Kim N là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm mất trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất gây nghiện. Ma túy là hiểm họa cho gia đình và xã hội, làm băng hoại đạo đức và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng chỉ vì ăn chơi đua đòi, bị cáo nghiện ma túy, vì muốn có ma túy để thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo bán ma túy cho người khác nhằm mục đích để có ma túy sử dụng. Vì vậy, cần phải xử phạt nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cũng cần xem xét cho bị cáo vì bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; bác ruột của bị cáo là ông Nguyễn Kim H là Liệt sỹ. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 điện thoại Nokia 1280 và 01 chiếc xe mô tô Wave alpha, BKS: 37N4-8257 thu giữ của bị cáo Nguyễn Kim N: Quá trình điều tra chứng minh không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Kim N và anh Nguyễn Kim G theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với 01 gói ni lông màu trắng chứa 0,05 gam ma túy Methamphetamine thu giữ của Trịnh Dương T được gửi đi giám định hết, hiện chỉ còn gói ni lông màu trắng được cho vào phong bì niêm phong và 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm: Ống thủy tinh trong suốt, ống nhựa màu trắng, ống nhựa màu tím, ống nhựa màu vàng là các vật chứng liên quan đến việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Masstel màu đen xanh thu giữ của Nguyễn Kim N là phương tiện dùng vào việc phạm tội, đang còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7]. Liên quan trong vụ án có Trịnh Dương T và Đinh Văn P là hai đối tượng tàng trữ 0,05 gam ma túy Methamphetamine mua của Nguyễn Kim N với mục đích để sử dụng. Tuy nhiên khối lượng tàng trữ ma túy không đủ nên không cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử phạt hành chính đối Trịnh Dương T và Đinh Văn P về hành vi này là có căn cứ. Ngoài ra, tại cơ quan điều tra Nguyễn Kim N khai nhận số ma túy mình bán cho Trịnh Dương T là mua của Nguyễn Hữu N tuy nhiên Nguyễn Hữu N không khai nhận mình bán ma túy cho Nguyễn Kim N nên không có căn cứ để xử lý đối với Nguyễn Hữu N. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra khi nào làm rõ sẽ đề nghị xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Kim N 02 (Hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 31 tháng 7 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 90, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, vỏ màu đen xanh, tình trạng đã qua sử dụng, chất lượng không kiểm tra thu giữ của Nguyễn Kim N. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì thư được niêm phong đúng quy định ký hiệu C1, bên trong bì thư có bì thư niêm phong ban đầu và túi ni lông màu trắng đựng ma túy đá ban đầu khi thu giữ; 01 (một) túi ni lông màu hồng được niêm phong đúng quy định, bên trong đựng 01 ống thủy tinh màu trong suốt, 01 ống nhựa màu trắng, 01 ống nhựa màu tím và 01 ống nhựa màu vàng. Các vật chứng này hiện có tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An và có đặc điểm chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 22 tháng 10 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Kim N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nam Đàn;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Nam Đàn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án; VP.TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Lại